

SỐ 14

PHẬT NÓI KINH CON NGƯỜI DO DỤC SANH

*Hán dịch: Đời Hậu Hán, Sa-môn An Thế Cao,
người nước An Tức.*

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật trú tại nước Câu-loại, đi đến xứ Pháp trị của nước Câu-loại. Bấy giờ Hiền giả A-nan một mình tĩnh tọa nơi thanh vắng, khởi lên ý nghĩ như vậy: “Thật chưa từng có! Chính ý này là nguồn gốc của sự vi diệu, sanh tử cũng vi diệu, nhưng trong sự vi diệu ấy lại phân minh dễ thấy”.

Rồi Hiền giả A-nan, trời vừa sáng liền đến chỗ Đức Phật. Sau khi đến nơi, Hiền giả lạy dưới chân Đức Phật, đứng qua một bên và bạch:

–Bạch Thế Tôn, con ở một mình tại nơi thanh vắng tĩnh tọa, khởi lên ý nghĩ như vậy: “Thật chưa từng có! Chính ý này là nguồn gốc của sự vi diệu, sanh tử cũng vi diệu, nhưng trong sự vi diệu ấy lại phân minh dễ thấy”.

Đức Phật bảo:

–Này A-nan, chớ có nói việc ấy là phân minh dễ biết dễ thấy. Nó rất sâu xa vi diệu. Này A-nan, từ gốc Hữu mà có sanh tử. Này A-nan, từ nguồn gốc của nhân duyên sanh tử ấy, nếu ai không biết, không thấy, không hiểu, không thọ trì, mới khiến cho thế gian này rối loạn như khung cửi, huyền náo qua lại, từ đời này qua đời sau, từ đời sau đến đời này, chịu khổ ở thế gian, làm cho họ không lìa khỏi thế gian được. Nhân duyên như vậy, này A-nan, nên biết là thâm sâu vi diệu, bởi vì biết rõ về nguồn gốc của sanh tử cũng rất vi diệu.

www.daitangkinh.org

Nếu có người hỏi: “Có nhân duyên của lão tử không?” Hỏi như vậy thì nên đáp: “Có nhân duyên”. “Này A-nan, nhân duyên của lão tử là gì?” Nên đáp: “Bởi vì có sanh”.

Nếu hỏi: “Sanh có nhân duyên không?” Hỏi vậy, liền đáp: “Có nhân duyên”. “Nhân duyên của sanh là gì?” Nên đáp: “Vì có hữu nên có sanh”.

Nếu hỏi: “Hữu có nhân duyên không?”, thì đáp: “Hữu có nhân duyên”. “Nhân duyên của hữu là gì?” Đáp rằng: “Thọ là nhân duyên của hữu”.

Nếu hỏi: “Thọ có nhân duyên không?”, thì đáp: “Thọ có nhân duyên”. “Nhân duyên của thọ là gì?” Đáp rằng: “Tìm cầu ái là nhân duyên của thọ”.

Như vậy, này A-nan, từ nhân duyên tìm cầu ái nên có thọ, từ nhân duyên thọ nên có hữu, từ nhân duyên hữu nên có sanh, từ nhân duyên sanh nên có lão tử, ưu bi khổ, không vừa ý, ảo não sanh ra. Như vậy là đầy đủ khối khổ ấm to lớn, từ đó tập khởi.

Này A-nan, nhân duyên của sanh là lão tử, cho nên nói: “Do cái này có nên cái kia có”. Này A-nan, từ đó phải phân biệt rõ ràng nhân duyên của sanh là lão tử.

Này A-nan, nếu không có sanh cũng không có các chủng loại như cá và loài cá, chim và loài chim, muỗi và loài muỗi, rồng và loài rồng, thần và loài thần, quỷ và loài quỷ, người và loài người, các thứ chủng loại. Nếu như không có hữu, cũng sẽ không có sanh. Này A-nan, tất cả đều không có sanh, vậy có lão tử không?

A-nan bạch Đức Phật:

–Thưa không.

Đức Phật liền bảo Tôn giả A-nan:

–Từ nhân duyên ấy nên biết, là từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ đó làm nhân duyên nên lão tử nhờ sanh mà có. Này A-nan, nhân duyên của sanh là lão tử.

Nếu có người hỏi: “Sanh có nhân duyên không?” Nên đáp: “Sanh có nhân duyên”. “Nhân duyên của sanh là gì?” Đáp: “Nhân duyên của sanh là hữu”.

Này A-nan, từ nhân duyên này mà biết, mạng sống từ đó mà có, nhân duyên của hữu là sanh. Này A-nan, nếu không có nhân duyên của hữu thì làm gì có cá và loài cá, chim và loài chim, muỗi và loài muỗi,

rỗng và loài rỗng, thần và loài thần, quý và loài quý, người và loài người, các thứ chủng loại. Vậy nên có hữu hay không có hữu? Nếu không hữu thì không có gì hết. Nay A-nan, tất cả đều không có hữu, vậy có sanh chăng?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Cho nên, nay A-nan, từ đó phát sanh, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ đó làm nhân duyên, sanh nhờ hữu mà có. Nay A-nan, nhân duyên của hữu là sanh.

Nếu có người hỏi: “Có nhân duyên của hữu không?” Nên đáp: “Có”. “Cái gì là nhân duyên của hữu?” Nên đáp: “Thọ là nhân duyên của hữu”. Như vậy cần phân biệt rõ ràng nhân duyên của thọ là hữu. Nay A-nan, giả sử nhân duyên của thọ mà không có, cũng không có thọ hữu. Nay A-nan, tất cả không có thọ, vậy có hữu chăng?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Nay A-nan, như vậy từ đó phát sanh, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ nhân duyên này khiến cho có thọ. Nay A-nan, nhân duyên của thọ là hữu. Nay A-nan, nhân duyên của hữu là thọ. Nay A-nan nhân duyên của hữu, chính là thọ. Hãy trả lời câu hỏi như vậy.

“Do nhân duyên gì có thọ?” Nên đáp: “Ái làm nhân duyên cho thọ”. Nay A-nan, từ nhân duyên này nên biết, nhân duyên của ái là thọ. Nay A-nan, nếu không có ái thì cũng không có thọ, cũng không có cái đang thọ. Nay A-nan, tất cả nếu không có ái vậy có thọ chăng? Có danh từ thọ chăng?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Như vậy, nay A-nan, từ đó phát sanh, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ nhân duyên này, nhân duyên của ái là thọ. Nay A-nan, nhân duyên của ái chính là thọ. Như vậy, nay A-nan, do nhân duyên ái mà có mong cầu, do nhân duyên mong cầu mà có lợi, do nhân duyên lợi mà có mưu tính, do nhân duyên mưu tính mà có dục lạc, do nhân duyên dục lạc mà khởi tâm cầu mong; do nhân duyên ái ở trước mới không muốn xả bỏ, keo kiệt, do nhân duyên không xả bỏ, keo kiệt mới có gia đình, do nhân duyên có gia đình mới có chấp thủ, do chấp thủ làm căn bản, nay A-nan, liền có dao gậy, vì có dao gậy liền có tranh giành, ngôn ngữ

trên dưới, lừa dối, xâm đoạt, nhiều lời hai lưỡi, lắm điều sai trái, đưa đến toàn pháp tệ ác.

Này A-nan, nếu từ gốc đã không có, thì cũng không có cái để ôm giữ, cũng không có ôm giữ. Này A-nan, tất cả đều không có ôm giữ, thì có dao gậy, vì có dao gậy liền có tranh giành, ngôn ngữ trên dưới, lừa dối, xâm đoạt, nhiều lời hai lưỡi, lắm điều sai trái, đưa đến toàn pháp tệ ác đó không?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Như vậy, này A-nan, từ đó phát sanh, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ nhân duyên đó mà liền có dao gậy, vì có dao gậy liền có tranh giành, ngôn ngữ trên dưới, lừa dối, xâm đoạt, nhiều lời hai lưỡi, lắm điều sai trái, đưa đến toàn pháp tệ ác. Vì thế cho nên, này A-nan, do chấp thủ liền có dao gậy, tranh giành, ngôn ngữ trên dưới, lừa dối, xâm đoạt, nhiều lời hai lưỡi, lắm điều sai trái, đưa đến toàn pháp tệ ác. Như vậy, chỉ toàn là khổ, từ ngũ ấm tập khởi tạo ra.

Do nhân duyên gia đình mà có thủ cho nên mới nói như vậy, theo đó mà biết. Này A-nan, do nhân duyên gia đình nên có chấp thủ, nếu không có nhân duyên gia đình liền không có thọ, vậy nhân duyên gì mà có gia đình? Tất cả nhân duyên gia đình đã không có, thì có gia đình, có dao gậy, tranh giành, ngôn ngữ trên dưới, lừa dối, xâm đoạt, nhiều lời hai lưỡi, nhiều sự sai trái đưa đến toàn pháp tệ ác không?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Như vậy, này A-nan, từ đó phát sanh, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ nhân duyên đó khiến cho có chấp thủ. Vì có chấp thủ nên mới có gia đình, này A-nan, khiến cho có tâm chấp giữ, vì do nhân duyên khó xả bỏ, tham lam mới có gia đình. Do nhân duyên này mới có như vậy, phải theo nhân duyên này mà biết. Này A-nan, vì nhân duyên khó xả, tham lam nên có gia đình. Này A-nan, nếu sự khó xả bỏ, tham lam mà không có, cũng không có thọ, đã không có thọ, vậy có sự tham lam, khó xả bỏ chăng? Này A-nan, tất cả sự tham lam, khó xả bỏ đã không có vậy có gia đình chăng?

A-nan bạch Phật:

–Dạ, không có.

Như vậy, này A-nan, từ đó phát sanh, từ đó làm căn bản, từ đó tập

khởi, từ nhân duyên này mà khiến cho có gia đình, tham lam, khó xả bỏ, cho nên này A-nan, khiến cho có gia đình. Do nhân duyên thọ ở trước, này A-nan, khiến cho có tham lam, khó xả bỏ vì thế mới nói như vậy, cũng do nhân duyên này mà có điều ấy? Như vậy, nên từ nhân duyên này, này A-nan, có thể hiểu, từ đó phát sanh ra thọ, do thọ này mà tham lam khó xả. Này A-nan, nếu sự phát sanh ra thọ không có, thì làm sao có thọ, cũng làm sao có nhân duyên nào để có thọ ở trước? Tất cả, này A-nan, không có phát sanh ra thọ, vậy có sự tham lam, khó xả bỏ chăng?

A-nan bạch Phật:

–Dạ, không.

Như vậy, này A-nan, từ đó phát sanh, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ nhân duyên này khiến cho có tham lam, khó xả bỏ, phát sanh ra thọ ở trước, đồng thời cũng phát sanh ra nhân duyên hữu. Vì vậy, này A-nan, do thọ nên có tham lam, khó xả bỏ. Này A-nan, do nhân duyên dục tham, khiến cho hữu phát sanh nên mới nói như vậy. Này A-nan, nên từ nhân duyên này mà biết, từ nhân duyên dục tham khiến cho phát sanh. Này A-nan, nếu dục tham không có, đã không có nhân duyên, vậy nhân duyên nào sẽ có dục tham? Này A-nan, tất cả dục tham đã không có, vậy có hữu phát sanh chăng?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Như vậy, này A-nan, từ đó phát sanh, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ nhân duyên này khiến phát sanh có tham dục. Cho nên, này A-nan, từ dục tham khiến cho các pháp trước phát sanh, từ các pháp ở trên phát sanh khiến có dục tham. Vì vậy mới nói, phải theo nhân duyên này mà biết là từ các pháp ở trên phát sanh nên khiến có dục tham. Này A-nan, nếu không có các pháp ở trên phát sanh, cũng không có nhân duyên khiến cho các pháp ấy phát sanh, thì này A-nan, tất cả đã không phát sanh vậy có tham dục không?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Như vậy, này A-nan, từ đó mà có, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, do nhân duyên này, tham dục có mặt, làm phát sanh các pháp nhân duyên ở trên khiến có tham dục. Do lợi dưỡng, này A-nan, khiến phát sanh các pháp trên, từ đó mà nói, phải nên từ nhân duyên đó mà

biết, vì do nhân duyên lợi dưỡng khiến cho phát sanh các pháp trên. Nay A-nan, nếu không có lợi thì không có mong cầu, cũng không có nhân duyên nào để mong cầu. Nay A-nan, tất cả đã không có lợi vậy có phát sanh các pháp trước đó không?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Như vậy, nay A-nan, từ đó mà có, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ nhân duyên này cho nên phát sanh tài lợi, do lợi nên phát sanh mong cầu, do nhân duyên mong cầu nên khiến cho có lợi. Vì vậy nói là từ nhân duyên ấy nên biết, từ nhân duyên mong cầu có lợi dưỡng. Nay A-nan, nếu không có nhân duyên mong cầu, cũng không có nhân duyên nào để mong cầu, cũng không từ nhân duyên nào để mong cầu, tất cả đã không có mong cầu, vậy có thấy lợi dưỡng không?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Nay A-nan, như vậy, từ đó mà có, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ nhân duyên đó mà có lợi, mà có tìm cầu. Nay A-nan, vì có tìm cầu cho nên khiến cho có lợi, do ái nên khiến cho có tìm cầu. Cho nên nói, theo đó mà biết, khiến có ái cầu. Nay A-nan, nếu không có ái cũng không có tìm cầu, cũng không có nhân duyên tìm cầu, cũng không có ái. Nay A-nan, tất cả ái không có, vậy có tìm cầu chăng?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Như vậy, nay A-nan, từ đó mà có, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ nhân duyên đó mà có ái, vì có ái nên khiến cho có tìm cầu, vì có tìm cầu nên khiến cho có ái. Nay A-nan, dục ái cũng như hữu ái, cả hai đều là tướng tham của thống (thọ).

“Nay A-nan, có pháp làm nhân duyên cho thọ không?” Nếu ai hỏi như vậy, liền đáp: “Có”. “Cái gì làm nhân duyên của thọ?” Đáp: “Cánh (xúc) là nhân duyên của thọ”.

Từ nhân duyên đó, nay A-nan, cũng nên biết chính cánh (xúc) là nhân duyên của thống (thọ). Nay A-nan, nếu mắt không tiếp xúc, cũng không có cái đang tiếp xúc, thì mắt không thể tiếp xúc được. Nay A-nan, mắt đã không tiếp xúc tất cả, vậy có nhãn xúc không? Cũng như có sự kiện mắt làm nhân duyên để phát sanh lạc, khổ, không lạc, không khổ không?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Như vậy, này A-nan, từ đó mà có, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ nhân duyên đó khiến cho có cảm thọ của nhãn xúc. Này A-nan, do nhân duyên cánh (xúc) của mắt nên khiến cho mắt biết Thống; lỗ tai, mũi, lưỡi, thân cũng như vậy. Tâm không cánh (xúc), này A-nan, cũng không có cái đang cánh (xúc), cũng không có nhân duyên cánh (xúc) khiến cho tâm tiếp xúc, này A-nan, tâm không tiếp xúc với tất cả, vậy có nhân duyên để tâm tiếp xúc, thấu nhận vào khiến sanh ra thống không? Khiến sanh ra lạc không? Khiến sanh ra khổ không? Khiến sanh ra không khổ, không lạc không?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Như vậy, này A-nan, đó là hữu, đó là căn bản, đó là tập khởi, đó là nhân duyên để thống (thọ) làm phát sanh cánh (xúc). Này A-nan, tâm cánh (sự tiếp xúc của tâm) làm nhân duyên khiến cho có thống.

Nếu có người hỏi: “Cánh có nhân duyên không?” Đáp là: “Có”. “Những gì là nhân duyên của cánh?” Đáp là: “Nhân duyên danh tự (danh sắc)”.

Này A-nan, theo đó nên biết chính từ nhân duyên của danh tự nên có cánh. Nếu các pháp mà theo đó có hữu, cũng theo đó mà cần phải thọ, khiến cho danh và thân hợp lại mà hiện hữu. Này A-nan, nếu các pháp mà theo đó có hữu, cũng theo đó mà cần phải thọ đều không có, vậy có cánh (xúc) và có danh tự (danh sắc) không?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Này A-nan, nếu các pháp mà theo đó có hữu, cũng theo đó mà cần phải thọ đều không có, thì danh và thân trong hiện tại có hay không? Vậy phải có đối tượng của cánh hay không?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Này A-nan, tất cả danh tự cũng như sắc thân đều không có, vậy có cánh không? Vậy từ đó mà có cánh không?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Như vậy, này A-nan, từ đó phát sanh, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ đó làm nhân duyên, từ cánh đó khiến cho có danh tự. Này A-nan, do nhân duyên danh tự khiến cho có cánh.

Này A-nan, giả sử có người hỏi: “Có nhân duyên của danh tự không?”, liền đáp: “Có”. “Nhân duyên của danh tự là gì?” Đáp rằng: “Thức làm nhân duyên nên có danh tự”.

Từ nhân duyên đó, này A-nan, phải hiểu rõ, nhân duyên của thức là danh tự. Này A-nan, nếu thức không vào trong bụng mẹ, vậy danh sắc này có theo tinh để thọ thai không?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Này A-nan, nếu thức đã ở trong bụng mẹ mà không lưu trú, vậy có danh tự không?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Này A-nan, thức là căn bản. Nếu thai nhi trai hay gái đã hư, đã chết, khiến cho không có hình dạng, vậy có danh tự khiến cho nó lớn lên, khiến cho nó đầy đủ không?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Này A-nan, như vậy, từ đó phát sanh, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ đó làm nhân duyên, do thức mà có danh tự. Này A-nan, do nhân duyên thức mà có danh tự.

“Thưa Tôn giả A-nan, thức có nhân duyên không?” Nếu ai hỏi vậy, liền đáp: “Có”. “Do nhân duyên gì có thức?” “Do nhân duyên danh tự mà có thức”.

Này A-nan, phải theo nhân duyên này mà phân biệt, biết rõ rằng nhân duyên của danh tự là thức. Này A-nan, nếu thức không được danh tự dựa vào, vì thức đã không được dựa vào, vậy (thai nhi) có được sự hỗ trợ, để được tăng trưởng và có sanh, lão, khổ tập hợp để có thể hiện hữu hay không?

A-nan thưa:

–Dạ, không.

Như vậy, này A-nan, từ đó đưa đến, từ đó làm căn bản, từ đó tập khởi, từ nhân duyên này, thức làm cho có danh tự, do nhân duyên danh tự mà có thức. Như vậy nhân duyên của thức chính là danh tự, nhân

duyên của danh tự chính là thức. Đừng nói danh, đừng nói xứ, đừng chỉ nguồn gốc tranh giành hiện tại, phải theo trí tuệ, chớ có thọ. Nay A-nan, có bao nhiêu nhân duyên chấp rằng thống (thọ) chính là thân?

A-nan thưa:

–Pháp ấy vốn từ Phật, pháp ấy gốc ở Phật, Phật là chỗ các pháp hưởng về, mong Đức Phật nói cho. Con nhờ theo Phật nghe dạy, nghe xong thọ trì, hiểu rõ mà được lợi ích.

Đức Phật dạy:

–Hãy lắng nghe, này A-nan, lành thay! Lành thay! Hãy thọ trì và nhớ nghĩ cho kỹ, Ta sẽ dạy.

Hiền giả A-nan thưa:

–Xin vâng, con xin nghe theo Phật.